

Phạm Văn Liễu

Biết làm gì cho hết nửa đời sau?

Giao Chỉ, San Jose.

Lời nói đầu: Đầu năm mới, nói chuyện cũ. Tôi mới gửi cho tuổi 20 và tường trình bằng hữu câu chuyện kháng chiến phục quốc thời kỳ 80. Nhiều độc giả thân yêu thông cảm và muốn nghe thêm chuyện ngày xưa. Xin tìm lại và gửi thêm chút tâm tình của anh em chúng tôi vào năm 2012. Ngày đó 2 nhân vật của Kháng chiến đã qua đời. Chúng tôi gặp nhau nói chuyện về ông Minh và ông Liễu. Chuyện như thế này.

Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ ? (Vũ Đình Liên)

Biết làm gì cho hết nửa đời sau? (Cao Tần...)

Trung tá Dương của Bộ Tổng Tham mưu vừa đến thăm tôi mấy bữa nay. Ông bạn già đi lính trước anh em, năm nay ngoài 80. Học thức uyên thâm nhưng chậm chạp từ tốn. Một thứ công chức nhà binh. Khi tôi lên thiếu tá tại miền Đông thì ở Saigon ông Dương vừa lên trung tá. Rồi ông đóng luôn ở cấp bậc đó. Tôi lên trung tá, rồi đại tá. Trung tá Dương thành ông trung tá già. Ngài chậm chân nên 75 ở lại đi tù. Hỏi bác Dương “cải tạo” mấy năm, ông đưa 2 ngón tay. Không phải là 2 năm đâu, mười một năm. Bác làm gì mà bây giờ mới qua? Trả lời rằng bà xã mới đầu không chịu đi. Ba đứa con thì một đứa đem vợ vượt biên. Một đứa chìm xuống biển Đông. Còn lại một đứa con cái đầy đàn nên không đủ điều kiện. Bác Dương gái không chịu đi. Khi muốn đi thì lại bệnh. Đầu năm nay đến Wisconsin được mấy tháng thì bà qua đời. Ông HO già chôn vợ xong là bay qua San Jose hỏi chuyện hơn 30 năm qua tại Hiệp Chúng Quốc, Hoa Kỳ. Suốt bao năm ông bạn già của tôi chỉ theo đuổi có một đề tài “Kháng chiến Phục Quốc”. Những năm còn ở Việt Nam ông sống bằng tin đồn, những năm sau này ông sống bằng tin tức trên thế giới mạng. Trung tá Dương biết chuyện ông Hoàng cơ Minh chết trên báo Công An và bác quen biết rất nhiều với ông Phạm văn Liễu. Bác tâm sự:

“-Liễu hơn “moi” mấy tuổi, nhưng tụi này biết nhau đã lâu. “Moi” rất phục “Lui”, tay chọc trời khuấy nước. Dọc ngang nào biết trên đầu có ai, Ngày xưa báo chí gọi hẳn là chuyên viên đảo chánh. Nghe tin mới chết ở San Jose mà làm sao chôn cất âm thầm lắm. Ông Lộc này, tôi qua đây ngoài chuyện Liễu, tôi muốn hỏi chuyện ông. Suốt 30 năm qua, bọn “toa” chạy trước ngoài cái vụ mưu sinh cơm cháo ra thì có ai làm được chuyện gì đáng kể không? Chuyện Minh với Liễu thực sự ra sao?”

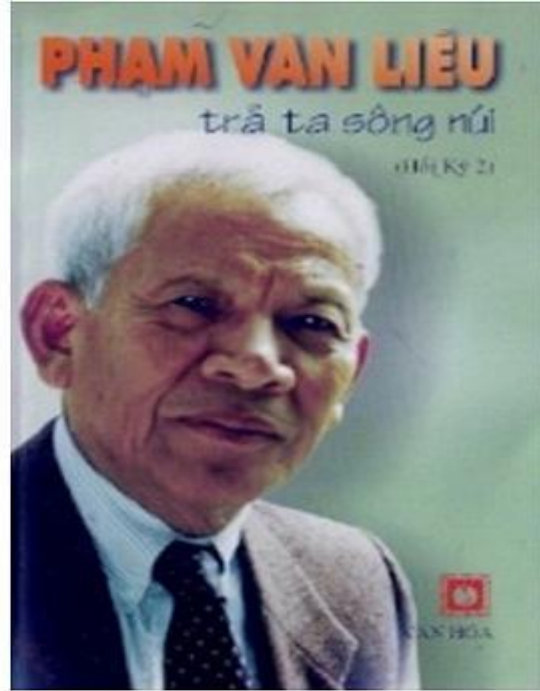
Hỡi người chiến binh một đời anh dũng,
mày lang thang đất lạ đến bao giờ.(Cao Tần)

Câu trả lời cho Trung tá Dương già đã đưa tôi trở về với quá khứ năm 1980. Ngày đó mới vay tiền down \$10,000 mua được ngôi nhà đường Mc.Laughlin. Đang tập cắt cỏ vườn trước, vườn sau. Đã nộp hồ sơ xin vô quốc tịch. Cuối tuần mới đi họp đấu tranh cho tù chính trị Việt Nam được trả tự do. Hoạt động hăng hái trong hội Cựu chiến sĩ cùng với Trần Ngọc Nhuận, Nguyễn Xuân Phác, lại có cả bác sĩ Trần Xuân Ninh. Nhà Nguyễn Xuân Phác ngay sau nhà tôi. Bác biết tay Phác con cụ Nguyễn Xuân Chữ. Ông Dương gật đầu nói rằng trung tá Phác bên tình báo “moi” có biết. Đúng vậy, Phác mời tôi qua nhà gặp khách phương xa. Đến nơi Hoàng Cơ Minh, Phạm Văn Liễu đã ngồi sẵn, có cả Nguyễn Tường Bá và Đỗ Hữu Phú. Các anh rủ bọn này theo kháng chiến, đi làm cách mạng phục quốc. Anh Minh tôi có gặp lần cuối ở căn cứ Cam Ranh lúc sắp tan hàng. Sau này khi di tản thì có ở chung trại Barrigada bên đảo Guam. Phần ông Liễu tôi có biết nhưng không quen.

Tối hôm đó anh Minh vào cỡ tuổi tôi, ngồi yên, ít nói. Ông Liễu là thuyết khách chính. Câu chuyện của mấy tay này rất “nghiêm túc” và gây xúc động cho anh em. Phải nói thực lòng, không biết người khác nghĩ sao, nhưng riêng tôi, dù chạy thoát được nhưng hết sức trần trở. Nếu phải làm lại thì cũng vẫn phải chạy thôi, không làm khác được. Nhưng mặc cảm tội lỗi vẫn là sự thực. Phải mà bây giờ theo kháng chiến thì việc chạy trốn mới giải thích được cho chính lương tâm của mình. Tuy nhiên, tham gia vận động quần chúng lập phong trào thì bắt buộc phải thoát ly, không để gì bồng chốc dứt bỏ được gia đình. Thêm vào đó, giải pháp tìm đường về qua miền Đông Nam Á, Thái, Lào hay Tam Biên vẫn còn là những viễn ảnh rất mơ hồ. Cá nhân tôi hết sức ngưỡng mộ nên đã hứa hẹn yểm trợ, nhưng sự hy sinh toàn diện thì vẫn còn giới hạn. Tuy khéo léo chối từ nhưng mình cũng thừa biết rằng sự khôn ngoan vẫn là vỏ bọc của hèn nhát.

Tôi tiếp tục tâm sự với bác Dương, suốt từ năm 80 cho đến nay mình vẫn giữ trọn vẹn một lời nguyện ước. Tôi ngưỡng mộ những người đi kháng chiến phục quốc. Tôi hỗ trợ anh em, tin tưởng anh em, thông cảm anh em. Dù các anh từ trời Âu như Trần Văn Bá, Mai Văn Hạnh, từ Úc như Võ Đại Tôn, hay từ Mỹ như Hoàng Cơ Minh.

Nếu phải kể tên những người bỏ bác Dương ở lại mà chạy, vẫn có nhiều chiến hữu không hổ thẹn khi gặp lại anh em. Nhưng trong số các cấp chỉ huy “một đời anh dũng, không chịu lang thang nơi đất lạ” phải kể đến Hoàng Cơ Minh và Phạm Văn Liễu.



Phó đề đốc Hoàng cơ Minh và đại tá Phạm Văn Liễu

Chúng tôi uống thêm một tuần trà rồi đến lượt bác Dương nói chuyện về ông Liễu: “Chắc ông Lộc biết, tụi này là Quốc Dân Đảng thứ thiệt, vẫn thường sinh hoạt từ Saigon nên biết rõ anh em. Anh Liễu là đàn anh bí danh Trần Sơn Nam theo Quốc Dân Đảng từ 1945, sinh viên của trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn trên Lào Kay. Năm 1951 vào võ bị Đà Lạt khóa 5.

Năm 1955 nhận bàn giao các đại đội tác chiến của hải quân Pháp và trở thành tiền thân của Thủy quân lục chiến Việt Nam sau này. 1957 Anh làm tham mưu trưởng trường Đà Lạt rồi tham mưu trưởng Trung Tâm huấn luyện Quang Trung, Tham Mưu Trưởng Sư đoàn 7 bộ binh.

Năm 1965 thời thủ tướng Phan Huy Quát, anh làm tổng giám đốc cảnh sát quốc gia. Rồi chỉ huy trưởng Đồng Đế. Sau cùng về Phụ tá đặc biệt tại Quân đoàn III từ 1968.” “Giữa các chức vụ kể trên, anh Liễu tham gia rất nhiều cuộc đảo chánh nên không được giao chỉ huy đơn vị. Phần lớn làm công tác tham mưu, huấn luyện hay ngồi chơi xơi nước. Tính tình cương trực, nóng nảy nhưng rất nhiều sáng tạo và nhiệt thành. Phạm văn Liễu có khả năng thuyết phục và có dòng máu cách mạng luôn luôn chảy trong huyết quản ngay từ lúc còn là cán bộ quân chánh của Quốc dân đảng tại Vĩnh yên từ 1945.”

Trong khi đó tại bộ TTM, bác Dương cũng đã từng biết phó đề đốc Hoàng Cơ Minh, một tướng lãnh trẻ tuổi của hải quân đã có những thành tích xuất sắc trên các chiến trường miền Nam với hoạt động của các hải đoàn xung phong. Đã có một thời gian ngắn, Tướng Minh là tư lệnh của mặt trận Thủy bộ duyên hải trong giờ phút tuyệt vọng tại Quân khu II trên biển Đông.

Trăng tròn rồi trăng khuyết, mây hợp rồi mây tan.
Người gần để ly biệt.

Bác Dương này, bây giờ để tôi nói cho bác rõ Liễu với Minh gặp nhau ra sao và tan hàng như thế nào. Ông Liễu ở tuổi bác, anh Minh thì ở tuổi tôi, nhưng đó là những người ngoại hạng. Lúc này tôi có nói năm 1980 ông Liễu với anh Minh về San Jose thuyết phục chúng tôi gia nhập kháng chiến. Cũng năm đó Hoàng Cơ Minh “take over” Lực lượng quân dân của trung tá Lục Phương Ninh rồi đem nhập vào Phục Hưng và Người Việt Tự Do từ Nhật để thành lập Mặt Trận. Sau này Phục Hưng rút ra, sự kết hợp tổ chức chỉ là hình thức. Sự giao duyên của Liễu và Minh là yếu tố chính. Anh Minh sẽ là đầu tàu trở về và ông Liễu xây dựng hải ngoại.. Cụ Phạm Ngọc Lũy, thuyền trưởng tàu Trường Xuân là thành phần yểm trợ. Ngày 8/3/1982 tin tức mặt trận đưa lên TV thời sự Hoa Kỳ chỉ có hơn 4 phút làm rung động thế giới Người Việt hải ngoại. Với kịch bản đóng trong rừng núi Thái Lan kháng chiến trở thành thực thể và khởi đi như sóng trào dâng trong lòng người, tràn ra khắp mọi nhà. Lúc đó, tôi hết sức hân hoan, viết một bài báo đầu tiên ca ngợi kháng chiến, đó là bài “Đường mòn Hoàng Cơ Minh.”

Cao điểm của phong trào là năm 1983 kháng chiến tổ chức đại hội chánh nghĩa tại Hoa Thịnh Đốn. Những ngày tháng vinh quang rực rỡ và hết sức êm đẹp của huyền thoại kháng chiến. Người đi về từ khu chiến là tướng Hoàng Cơ Minh và người xây đắp nền móng của hậu phương hải ngoại là đại tá Phạm Văn Liễu. Một sự kết hợp bất khả phân ly. Ngày 17/3/1984 trên 10 ngàn người tham dự cuộc đón tiếp Hoàng Cơ Minh tại San Jose. Không thể tả được niềm hân hoan dâng cao đến mức nào trong lòng dân hải ngoại. Nhưng đến tháng 12-1984 thì tình hình đã khác biệt. Bên chiến khu tại Thái Lan ngày 25 tháng 12-84 cộng sản tấn công và thanh toán tiền đồn Hải Vân của kháng chiến.

Ngày 29/12/84 anh Minh từ Thái Lan về quyết định giải nhiệm ông Liễu. Cùng một lúc Đại hội kháng chiến tại Nam Cali ủng hộ ông Liễu và đặt vấn đề với tướng Minh. Tại Đại hội kháng chiến từ bốn phương về họp, với tư cách Tổng vụ trưởng hải ngoại, ông Liễu nói đi nói lại một lời: Lỗi tại tôi.

Anh đi đường anh tôi đường tôi. Tình nghĩa đôi ta có thể thôi. Vì đại cuộc, vì hiềm khích cá nhân, vì khác biệt đường lối, vì tài chánh, vì nhân sự hay vì bất cứ lý do gì thì Phạm Văn Liễu cũng đành xác nhận: Lỗi tại tôi.



San Jose 1984

Thực vậy trước một đại hội thành phần tham dự phần lớn do chính ông thuyết phục và tổ chức. Ông đồng thời cũng là người xây dựng vai trò thần tượng Hoàng Cơ Minh. Khi chính vị tướng chỉ huy thần tượng giải nhiệm Tổng vụ trưởng thì việc ông Liễu nhận lỗi trước anh em cũng là phải phép.

Thời kỳ cuối năm 84 đó, tại chỗ cơ quan của tôi có bác sĩ Đỗ văn Hội làm việc. Anh Hội nhiệt thành với kháng chiến. Anh ngồi khóc với nước mắt ràn rụa trong phòng của tôi. Anh ước mong có thể làm sao cho hai người mà anh gọi là các anh lớn gặp nhau. Bác sĩ Hội mong có phép lạ, có ai đủ sức nói cho Hoàng Cơ Minh và Phạm Văn Liễu ngồi lại, cùng nhường nhịn, cùng hy sinh xây dựng lại đại nghĩa. Sau đó nhiều năm tháng, bác sĩ Đỗ văn Hội vẫn còn giữ mãi giấc mơ tuyệt vọng.

blankTướng Hoàng Cơ Minh 1987 – Photo South of Laos 2007

Tướng Minh 23 năm trước hy sinh tại khu vực này



Nếu đã không mong sum họp lại,
sao đành lỗi hẹn lúc chia phôi.

Sau khi chia tay, ông Liễu có sinh hoạt với tổ chức mới một thời gian nhưng không thành công. Phía ông Minh kiên trì hơn, có nhân lực, có tài chánh và có lãnh đạo, con đường kháng chiến tiếp tục. Nhưng trong suốt 3 năm từ 85, 86 cho đến 87, tướng Hoàng Cơ Minh chỉ còn một con đường đi theo khẩu hiệu của chính ông “Kháng chiến hay là chết”. Những chiến dịch Đông Tiến hết sức hào hùng, lãng mạn và đầy ảo tưởng đều lần lượt đưa anh em vào chỗ chết.

Tháng 5-1985 đại tá Dương Văn Tư chỉ huy Đông Tiến I lên đường. Tất cả đều hy sinh.

Tháng 9-1986 tướng Minh đích thân chỉ huy Đông Tiến II, phá hậu cứ, tuyệt đường về. Quyết tâm một đi không trở lại. Nhưng vượt sông không thành thất bại phải quay về.

Tháng 7-1987 tướng Minh chỉ huy Đông Tiến II lần thứ hai. 120 quân nhân bị các đơn vị cộng sản luân phiên đánh suốt 40 ngày. Cuối cùng tướng Minh và một số cán bộ bị bao vây. Hoàng cơ Minh bị thương đã dùng súng lục tự sát ngày 18-8-1987, 14 năm sau vào tháng 7-2002 mặt trận mới chính thức công bố tướng Minh đã hy sinh.

Sau Đông Tiến II, sĩ quan nhảy dù Đào bá Kế tiếp tục tổ chức Đông Tiến III với tất cả thành phần còn lại của kháng chiến. Một lần nữa và cũng là lần sau cùng Đông Tiến III bị đánh tan tại Nam Lào, tất cả đã bị hy sinh và bị bắt. Đào bá Kế, người chỉ huy vẫn còn bị cộng sản giam giữ cho đến nay.

Như vậy năm 1987 anh Minh chết mới có 52 tuổi. Trong khi đó ông Liễu mất ngày 20 tháng 10 năm 2010 hưởng thọ 83 tuổi.

Những người muôn năm cũ. Hồn ở đâu bây giờ?

Xin nói đến đoạn cuối về cái chết của ông Phạm văn Liễu. Bác Dương chỉ biết ông Liễu ngày xưa, bác đã quan tâm đi từ Wisconsin về đây để hỏi thăm về chuyện sau này, tôi xin được kể tiếp.

Phải nói ngay rằng sau khi chia tay với mặt trận thì ông Liễu cũng đã lớn tuổi và không còn thời cơ để sinh hoạt mạnh mẽ như trước. Ông nỗ lực lo viết và hoàn tất 3 tập hồi ký “Trả ta sông núi.” Có điều rất đáng tiếc là ông Liễu sau đó đã đóng vai con người biết quá nhiều và cũng nói quá nhiều. Toàn là những chuyện xấu từ thừa cùng anh Minh kết nghĩa đoàn viên. Nếu nói rằng

Minh và Liễu là sự kết hợp một đời cho đại cuộc thì khi hai người quay lưng hai ngã, họ đã phụ bạc nhau nhiều hơn so với những gì họ đã vun xới cho nhau. Nhưng Hoàng cơ Minh sau khi xuống tay, dứt điểm Phạm văn Liễu, dù đúng hay sai, anh dứt khoát Đông Tiến, đi về phía mặt trời mọc, để tìm cái chết sau cùng. Anh Minh làm được, vì anh cô đơn giữa rừng già biên giới. Anh chỉ có con đường duy nhất: Kháng chiến hay là Chết. Và Hoàng cơ Minh đã chết.

Ông Liễu khi rời bỏ Kháng chiến, nhưng vẫn còn đầy đủ anh em. Bàn ra tán vào. Ông không có đủ nghị lực để im lặng. Ông nói xấu Kháng Chiến. Sau bao năm lưu lạc giang hồ, đã đến lúc ông trở về với gia đình tại Sacramento được vài năm thì vợ qua đời. Chị Liễu ra đi năm 1992 mới có 54 tuổi.

Năm 1996 thì ông Liễu bị đau nặng lúc thăm anh em bên Pháp. Hai vợ chồng bác sĩ Nguyệt tức ca sĩ Thu Hà ở San Jose phải chính thức qua hộ tống về Mỹ. Không có bác sĩ tháp tùng là không được lên máy bay. Từ ngày đó ông ngồi xe lăn về Texas ở với gia đình em gái.

Năm 2007 cô con gái ở San Mateo đưa ông về một dưỡng đường cho người già tại Half Moon Bay thuộc thị xã Moss Beach trên liên tỉnh lộ số 1 chạy dọc ven biển duyên hải Cali từ Bắc xuống Nam. Những năm sau này, ông không còn nói đến chuyện kháng chiến nữa.

Từ mấy năm qua thì anh em thân hữu San Jose cũng thường đến viếng thăm. Năm 2008 bác sĩ Vượng và bạn bè còn đẩy xe lăn cho Đại tá Liễu vào dự văn nghệ IRCC của tôi tại San Jose. Lâu lâu các bạn chở ông đi ăn phở. Tuy nhiên, kể từ năm 2007 vào ngồi xe lăn trong viện dưỡng lão là kể như công cuộc kháng chiến với trời đất đã tính từng ngày.

Thời gian gần đây ông có nói lại với con gái là khi ra đi hãy thiêu đốt trong phạm vi gia đình rồi mới đăng cáo phó. Di chúc của ông đã được gia đình tuyệt đối tuân theo. Như vậy thì ai biết mà đi đưa. Thấy cáo phó chỉ còn kẹp đăng báo chia buồn. Phút sau cùng của ông không có một bạn bè chiến hữu nào hiện diện.

Ông là Quốc Dân Đảng mà đâu có ai là Quốc dân Đảng viếng thăm?

Ông là Thủy quân lục chiến mà đâu có thấy lính mũ xanh phủ cờ, chào kính?

Ông là Tổng giám đốc Cảnh sát mà đâu có Hội Cảnh sát tiễn đưa?



Phạm Van Lieu, 2010 Moss Beach CA O'Connell's Funeral San Mateo CA. Nơi ông Liễu sống 3 năm cuối cùng. Di hài ông Liễu hỏa thiêu tại đây

Xin cho bác Dương hay vì năm xưa tôi đã có dịp chứng kiến một lần hỏa thiêu đơn giản ra sao. Từ nhà xác di hài đặt trong hộp carton trên một xe đẩy tay. Không cần quan tài. Có thể một cỗ hàng của nhà đòn chùm lên trên, có thể không có. Nhà đòn đẩy qua lò thiêu. Thân nhân đi theo sau. Cỗ hàng chùm bên trên được lấy ra. Đẩy hộp carton vào lò và đóng cửa lại. Một người bấm nút điện. Lò thiêu chuyển động. Lửa bùng lên cấp kỳ với độ nóng khủng khiếp. Trong khoảng khắc là xong. Không có lời truy điệu, không có lễ nghi quân cách, không có phủ cờ.

Ông Phạm văn Liễu chết lúc 2 giờ chiều ngày 20/10/2010. Buổi sáng còn ăn sáng, đến trưa không thấy ngài lăn xe đi ăn, y tá đến thì thấy bác đi rồi, không có cả thân nhân bên cạnh. Khi vào tuổi già, như ngọn đèn dầu, ai biết tắt lúc nào mà canh thức ngày đêm?

Tôi kéo ghế ngồi lại cạnh ông trung tá Dương vốn tay Việt Quốc kỳ cựu, năm nay cũng 81 tuổi. Tôi nói thêm rằng ở đây có hai đám tang được coi là vĩ đại. Đó là tang lễ của trung tướng Nguyễn văn Thiệu và đại tướng Cao Văn Viên. Có cả cờ sao và quốc kỳ. Có các binh chủng và binh phục. Khai quân hiệu và bệ quân hiệu. Quan khách thăm viếng mấy ngày. Nhưng bác thử so sánh với cái chết của phó đề đốc Hoàng Cơ Minh và đại tá Phạm Văn Liễu xem sao. Hai ông này đã đến với nhau trong tình tự xây dựng núi sông. Lại xa nhau cũng vì đời Trả ta sông núi theo lẽ lối khác nhau. Một ông chết trẻ, một ông chết già. Ông chết cô đơn trên núi rừng xứ Lào. Ông chết lạnh lẽo bên bờ duyên hải Cali sau khi đã ngồi trên xe lăn suốt 13 năm sau cùng.

Từ đầu tháng 7 năm 1987 ông Minh khởi sự Đông Tiến là đã chuẩn bị cho chính mình cái chết sau cùng. Cái chết kéo dài 40 ngày. Kháng chiến quân bị bắt đã khai rằng ông Thầy bị thương, ngồi dựa gốc cây, cầm khẩu súng lục gươm cao, rồi tự bắn vào mang tai.

Vào năm 2007, ngồi xe lăn vào viện Seton, ông Liễu có 3 năm để chuẩn bị từ giã trần gian cho đến ngày cuối cùng. Khoảng cách 23 năm từ 1987 khi ông Minh chết tại Nam Lào cho đến 2010 lúc ông Liễu chết tại Bắc Cali có ý nghĩa gì. Xem ra như vậy chuyện chung sự của ông Minh và ông Liễu có phần rất giống nhau. Đó là tang lễ của những người chiến sĩ anh hùng.

Còn nhớ năm xưa, ngày 29-12-1984 bác sĩ Đỗ Văn Hội ngồi khóc với niềm mong ước cho hải quân đề đốc Hoàng Cơ Minh và đại tá thủy quân lục chiến Phạm Văn Liễu ngồi lại với nhau để làm nên đại cuộc. Bây giờ chẳng cần thuyết phục, các ông cũng đến gặp nhau, nhưng việc lớn ở trần gian sao vẫn còn dang dở.

Tôi tiến đưa bác Dương trở về với con cháu ở xứ tuyết Wisconsin tôi tặng bác tấm hình Hoàng Cơ Minh và Phạm Văn Liễu, ông đem lên chùa bên đó để cạnh nhau, nếu Việt Quốc với Việt Tân có anh nào ở đó thắc mắc xin ông báo cáo về Tổng Tham mưu cho tôi giải quyết. Năm nay bác cũng đã ngoại bát tuần, xin cẩn thận. Khi nằm xuống ở miền băng giá lấy đầu ra lễ nghi quan cách. Thôi thì ta cứ liệu bề chôn cất rồi bảo trẻ con nó báo tin sau.

Nếu đã không mong xum họp mãi,
bạn lòng chi nữa lúc ra đi...

Dạo này mình hay đem thơ thiên hạ ra đọc lắm nhảm.

Giao Chỉ, San Jose

Nguồn: <https://vietbao.com/p112a290839/pham...t-nua-doi-sau->

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 8300 TÁC PHẨM